**UBND QUẬN LONG BIÊN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 9 (Trực Tuyến)**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI Năm học 2021-2022**

 **Thời gian làm bài: 45 phút**

 **Ngày kiểm tra :25/10/2021**

**ĐỀ BÀI**

***Em hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau***

**Câu 1: Nghề điện dân dụng không làm việc trong môi trường:**

A. làm việc ngoài trời. B. th­ường phải đi lưu động.

C. không làm việc trên cao. D. nguy hiểm vì làm việc gần khu vực có điện.

**Câu 2: Nghề điện dân dụng hoạt động trong lĩnh vực sử dụng điện năng phục vụ:**

A. đời sống B. sinh hoạt C. lao động, sản xuất D. cả 3 đáp án trên

**Câu 3: Hãy cho biết đâu là đối tượng lao động của nghề điện dân dụng?**

A. Thiết bị bảo vệ B. Thiết bị đóng cắt C. Thiết bị lấy điện D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 4: Chọn phát biểu sai: đối tượng lao động của nghề điện dân dụng là:**

A. nguồn điện một chiều B. nguồn điện xoay chiều điện áp thấp dưới 380V

C. các loại đồ dùng điện D. nguồn điện xoay chiều điện áp cao trên 380V

**Câu 5: Những công việc nào thường được tiến hành trong nhà?**

A. Lắp đặt B. Bảo dưỡng C. Sửa chữa đồ dùng điện D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 6: Người lao động cần đảm bảo mấy yêu cầu của nghề điện dân dụng?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 7 : Yêu cầu về sức khỏe của người lao động trong nghề điện dân dụng là:**

A. không mắc bệnh về tim mạch B. không yêu cầu về huyết áp

C. không yêu cầu về sức khỏe D. có thể mắc bệnh về thấp khớp

**Câu 8: Đâu không phải yêu cầu của nghề điện dân dụng đối với người lao động?**

A. Kiến thức B. Sắc đẹp C. Thái độ D. Sức khỏe

**Câu 9: Nội dung lao động của nghề điện dân dụng là:**

A. lắp đặt mạng điện sản xuất và sinh hoạt

B. lắp đặt thiết bị và đồ dùng điện

C. vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa mạng điện, thiết bị và đồ dùng điện.

D. cả 3 đáp án trên

**Câu 10: Phát biểu nào sai về triển vọng của nghề điện dân dụng?**

A. Luôn cần phát triển để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước

B. Thợ điện luôn phải cập nhật, nâng cao kiến thức và kĩ năng nghề nghiệp

C. Nghề điện dân dụng không có điều kiện phát triển ở nông thôn và miền núi

D. Nghề điện dân dụng có nhiều điều kiện phát triển ở thành phố

**Câu 11: Cấu tạo của dây dẫn điện bọc cách điện gồm 2 phần:**

A. Lõi và lớp vỏ bằng đồng.                        B. Lõi và lớp vỏ cách điện.

C. Vỏ bảo vệ và vỏ cách điện.                   D. Lõi đồng và lõi nhôm.

**Câu 12: Dây dẫn điện trong nhà không được dùng dây dẫn trần vì:**

A. để đảm bảo an toàn điện.     B. không đạt yêu cầu về mỹ thuật.

C. không thuận tiện khi sử dụng. D. dây dẫn trần không bền bằng dây dẫn có vỏ bọc.

**Câu 13: Vật liệu điện được dùng trong lắp đặt mạng điện gồm:**

A. dây cáp điện B. dây dẫn điện

C. vật liệu cách điện D. cả 3 đáp án trên

**Câu 14: Dựa vào số lõi, dây có vỏ bọc cách điện chia làm mấy loại?**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 15: Theo em, mạng điện trong nhà thường sử dụng loại dây dẫn nào?**

A. Dây trần B. Dây bọc cách điện

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

**Câu 16: Vật liệu nào không phải là vật liệu cách điện?**

A. Puli sứ B. Vỏ cầu chì C. Dây đồng D. Vỏ đui đèn

**Câu 17: Trong quá trình sử dụng dây dẫn điện cần chú ý những gì?**

A. Thường xuyên kiểm tra vỏ cách điện dây dẫn

B. Đảm bảo an toàn khi sử dụng dây dẫn điện

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

**Câu 18: Tên một số đồng hồ đo điện là:**

A. Ampe kế B. Vôn kế

C. Ôm kế D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 19: Tên một số đại lượng đo điện là**:

A. Ampe B. Oát C. Ôm D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 20: Công dụng của kìm là:**

A. cắt dây dẫn B. tuốt dây dẫn

C. giữ dây dẫn khi nối D. cả 3 đáp án trên

**Câu 21: Cho vôn kế có thang đo 300V, cấp chính xác 1,5 thì sai số tuyệt đối lớn nhất là:**

A. 3V B. 3,5V C. 4,5V D. 4V

**Câu 22: Đo điện năng tiêu thụ của mạch điện bằng công tơ điện thực hiện theo mấy bước?**

A.3 B. 4 C. 2 D. 5

**Câu 23: Đồng hồ vạn năng thực hiện chức năng của:**

A. Ampe kế B. Vôn kế C. Ôm kế D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 24: Các bước đo điện năng tiêu thụ của mạch điện bằng công tơ điện là:**

A. đọc và giải thích kí hiệu ghi trên mặt công tơ điện

B. nối mạch điện thực hành

C. đo điện năng tiêu thụ của mạch điện

D. cả 3 đáp án trên

**Câu 25: Đồng hồ vạn năng đo:**

A. dòng điện B. điện áp C. điện trở D. cả 3 đáp án trên

**Câu 26: Có mấy loại mối nối dây dẫn điện?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 27: Tên các loại mối nối dây dẫn điện là:**

A. mối nối thẳng B. mối nối phân nhánh

C. mối nối dùng phụ kiện D. cả 3 đáp án trên

**Câu 28:** **Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện là:**

A. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

B. dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

C. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.

D. dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

**Câu 29: Để đo kích thước đường kính dây điện ta dùng:**

A. thước cặp.                      B. thước cuộn.

 C. thước lá.                            D. thước gấp.

**Câu 30:** **Khi lắp đặt đèn, biện pháp an toàn là:**

A. mang đồ bảo hộ lao động.

B. cách điện tốt giữa phần tử mang điện với phần tử không mang điện.

C. cách điện tốt với đất.

D. tất cả đều đúng.

**Câu 31: Thước cặp dùng để đo:**

A. đường kính của dây điện và chiều sâu lỗ. B. chiều dài dây dẫn điện.

C. đo số lõi và số sợi dây dẫn điện. D. đo cường độ dòng điện.

**Câu 32: Đồng hồ điện được dùng để đo điện trở mạch điện:**

A. Ôm kế.      B. Ampe kế.    C. Oát kế.        D. Vôn kế.

**Câu 33: Dây dẫn bọc cách điện có ký hiệu M(nxF), trong đó chữ F là:**

A. lõi dây.                                                   B. số sợi dây.

C. tiết diện của lõi dây dẫn.                       D. ký hiệu lõi dây làm bằng đồng.

**Câu 34: Khi thực hiện nối dây dẫn điện, cần thực hiện mấy yêu cầu về mối nối?**

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 35: Chọn đáp án sai khi nói về yêu cầu mối nối:**

A. an toàn điện B. không cần tính thẩm mĩ

C. dẫn điện tốt D. đáp án khác

**Câu 36: Quy trình chung nối dây dẫn điện gồm mấy bước?**

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 37: Chọn phát biểu đúng:**

A. đồng hồ vạn năng dùng để đo điện áp

B. đồng hồ vạn năng dùng để đo điện trở

C. cả A và B đều đúng

D. cả A và B đều sai

**Câu 38: Yêu cầu của vật liệu cách điện là:**

A. cách điện cao B. chịu nhiệt tốt

C. chống ẩm tốt và độ bền cơ học cao D. cả 3 đáp án trên

**Câu 39: Hãy cho biết V là kí hiệu của đồng hồ đo điện nào?**

A. Vôn kế B. Công tơ điện

C. Oát kế D. Đáp án khác

**Câu 40: Đâu không phải là tên dụng cụ cơ khí?**

A. thước B. Panme C. đồng hồ vạn năng D. búa

**-HẾT-**

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**HS trả lời đúng mỗi câu = 0,25 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **CÂU** | **ĐÁP ÁN** |
| **1** | C | **21** | C |
| **2** | D | **22** | A |
| **3** | D | **23** | D |
| **4** | D | **24** | D |
| **5** | D | **25** | D |
| **6** | C | **26** | B |
| **7** | A | **27** | D |
| **8** | B | **28** | A |
| **9** | D | **29** | A |
| **10** | C | **30** | D |
| **11** | B | **31** | A |
| **12** | A | **32** | A |
| **13** | D | **33** | C |
| **14** | B | **34** | B |
| **15** | B | **35** | B |
| **16** | C | **36** | C |
| **17** | C | **37** | C |
| **18** | D | **38** | D |
| **19** | D | **39** | A |
| **20** | D | **40** | C |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **TTCM, NTCM duyệt**(Đã kí)**Nguyễn Xuân Lộc**  | **Người ra đề**(Đã kí)**Nguyễn Thu Trang** |